

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT
TMT MOTORS CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số: 518 /TB-TMT-HĐQT
No.: 518 /TB-TMT-HĐQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2025
Hanoi, July 07, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
VÀ SGDCK TP.HCM

DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE
STATE SECURITIES COMMISSION'S
PORTAL AND HOCHIMINH STOCK
EXCHANGE'S PORTAL

Kính gửi/ To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ The State Securities Commission
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ Hochiminh Stock Exchange

Tên tổ chức / Organization name: Công ty Cổ phần ô tô TMT / TMT Motors Corporation

Mã chứng khoán/ Securities Symbol: TMT

Địa chỉ trụ sở chính/ Address: Tầng 9+10 tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, TP Hà Nội / 9th + 10th Floor, Coninco Building, No. 4 Ton That Tung, Trung Tu Ward, Dong Da District, Hanoi City.

Điện thoại/ Telephone: 04 3 8628205

Fax: 04 3 8628703

Người thực hiện công bố thông tin/ Submitted by: Ông Bùi Quốc Công

Chức vụ/ Position: Phó Tổng Giám Đốc (Deputy General Director)

Loại thông tin công bố/ Type of information disclosed:

☐ định kỳ/periodical

☐ bất thường/abnormal

☒ 24h/24hours

☐ Theo yêu cầu/On request

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 30/07/2025 Công ty cổ phần ô tô TMT công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2025

(July 30, 2025 TMT Motors Corporation announced the Corporate Governance Report for the first 6 months of 2025)

Thông tin này đã được đăng công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần ô tô TMT vào ngày 30/07/2025: <https://tmt-vietnam.com>

(This information was published on the website of TMT Motors Corporation on July 30, 2025: <https://tmt-vietnam.com>)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

(We hereby commit that the information published above is true and take full legal responsibility for the content of the published information.)

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2025
(The Corporate Governance Report for the first 6 months of 2025)

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
(INFORMATION DISCLOSURE PERSON)



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Bùi Quốc Công

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

*(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020
of the Minister of Finance)*

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT

Số: ...51.7.../BC-TMT

No: ...51.7.../BC-TMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2025

Ha Noi, day 30 month 07 year 2025

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng/năm)
(6 months/year)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **Công ty Cổ phần Ô tô TMT/ TMT Motors Corporation**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: *Tầng 9+10, Tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam (9th + 10th Floor, Coninco Building, No. 4 Ton That Tung, Kim Lien Ward , Hanoi City, Viet Nam)*

- Điện thoại/ Telephone: 04.38628205

Fax: 043.8628703

- Vốn điều lệ/Charter capital: **372.876.800.000** đồng *(Ba trăm bảy mươi hai tỷ, tám trăm bảy mươi sáu triệu, tám trăm ngàn đồng./.) (Three hundred seventy-two billion, eight hundred seventy-six million, eight hundred thousand dong./.)*

- Mã chứng khoán/ Stock symbol: TMT

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc /*General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/ *The implementation of internal audit: Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

TT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution /Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	269/NQ-ĐHĐCĐ	26/04/2024	- Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc: Về kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD năm 2025, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 với một số chỉ tiêu chính của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 tại Công ty; <i>(Approving the Report of the Board of Directors: On the 2024 business results, 2025 business plan, audited financial statements for 2024 (Separate financial statements) with some key indicators of the Company's 2025)</i> - Thông qua Báo cáo của HĐQT: Về kết quả hoạt động và công tác quản trị Công ty năm 2024, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2025; <i>(Approving the Board of Directors' Report: On the Company's performance and governance in 2024, the direction of the production and business plan in 2025)</i> - Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về báo cáo hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025; <i>(Approval of the Board of Supervisors' Report on the Board of Supervisors' inspection and supervision activities in 2024 and the direction and tasks for 2025)</i> - Thông qua Tờ trình số 208/TTr-TMT-HĐQT, ngày 01/04/2025 về việc thành lập Công ty đầu tư và kinh doanh trạm sạc xe điện TMT, bổ sung ngành nghề kinh doanh và lĩnh vực kinh doanh của Công ty trong thời gian tới; <i>(Through Submission No. 208/TTr-TMT-HĐQT, dated April 1, 2025 Regarding the establishment of TMT Electric Vehicle Charging Station Investment and Business Company, adding the Company's business lines and business fields in the coming time)</i> - Thông qua Tờ trình của HĐQT số 210/TTr-TMT-HĐQT, ngày 03/4/2025 về việc đề nghị thông qua tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2025. Tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2025 là 3 tỷ đồng; <i>(Through the Board of Directors' Proposal No. 210/TTr-TMT-HĐQT, dated April 3, 2025, on the proposal to approve the total remuneration of the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2025. Total remuneration for the Board of Directors and Board of Supervisors in 2025 is 3 billion VND)</i> - Thông qua Tờ trình của HĐQT số 219/TTr-TMT-HĐQT, ngày 03/4/2025 về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty;

		<i>(Approving the Board of Directors' Proposal No. 219/TTr-TMT-HĐQT, dated April 3, 2025, on authorizing the Board of Directors to select an auditing unit to audit the Company's 2025 financial statements);</i> - Thông qua Tờ trình của HĐQT số 220/TTr-TMT-HĐQT, ngày 03/4/2025 về việc Ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2025 của Công ty được chủ động quyết định điều chỉnh KHKD và xây dựng hạn mức vay vốn Ngân hàng phù hợp với tình hình SXKD của Công ty; <i>(Through the Board of Directors' Proposal No. 220/TTr-TMT-HĐQT, dated April 3, 2025, on Authorizing the Board of Directors to proactively decide to adjust the Business Plan and establish a bank loan limit in accordance with the Company's production and business situation based on the actual business situation in 2025)</i> - Thông qua Tờ trình của HĐQT số 221/TTr-TMT-HĐQT, ngày 03/4/2025 về việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2025 được chủ động quyết định cho vay vốn, đi vay vốn đối với các tổ chức và cá nhân là người nội bộ, người có liên quan; <i>(Through the Board of Directors' Proposal No. 221/TTr-TMT-HĐQT, dated April 3, 2025, on authorizing the Board of Directors, based on the actual business situation in 2025, to proactively decide to lend capital and borrow capital from organizations and individuals who are insiders and related persons.)</i> - Thông qua Tờ trình của HĐQT số 222/TTr-TMT-HĐQT, ngày 03/4/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty về cập nhật địa giới hành chính và ngành nghề kinh doanh của Công ty; <i>(Approval of the Board of Directors' Proposal No. 222/TTr-TMT-HĐQT, dated April 3, 2025 on amending and supplementing the Company's Charter on updating the Company's administrative boundaries and business lines.)</i> - Thông qua Tờ trình của HĐQT số 223/TTr-TMT-HĐQT, ngày 03/4/2025 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty; <i>(Approval of the Board of Directors' Proposal No. 223/TTr-TMT-HĐQT, dated April 3, 2025 on supplementing the Company's business lines)</i> - Thông qua Tờ trình của HĐQT số 224/TTr-TMT-IIDQT, ngày 03/4/2025 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty; <i>(Approval of the Board of Directors' Proposal No. 224/TTr-TMT-HĐQT, dated April 3, 2025 on supplementing the Company's business lines.)</i>
--	--	--

		- Thông qua Tờ trình của của HĐQT số 225/TTr-TMT-HĐQT, ngày 23/4/2025 về việc ủy quyền cho HĐQT được chủ động quyết định các giao dịch với các bên liên quan năm 2025 với giá trị mỗi giao dịch hoặc tổng giá trị các giao dịch với bên liên quan nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. (Approval of the Board of Directors' Proposal No. 225/TTr-TMT-HĐQT, dated April 23, 2025, on authorizing the Board of Directors to proactively decide on transactions with related parties in 2025 with the value of each transaction or the total value of transactions with related parties being less than 50% of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statement.)
--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Board of Directors (Semiannual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)/ Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông/Mr Bùi Văn Hữu	Chủ tịch HĐQT/ BOM's Chairman	31/03/2022	
2	Ông/Mr Bùi Quốc Công	Phó Chủ tịch HĐQT/ BOM's Vice Chairman	31/03/2022	
3	Ông/Mr Vũ Đình Phóng	Ủy viên HĐQT/ BOM's member	31/03/2022	
4	Ông/Mr Bùi Quốc Hưng	Ủy viên HĐQT/ BOM's member	31/03/2022	
5	Ông/Mr Mai Tiến	Ủy viên HĐQT/ BOM's member	31/03/2022	
6	Ông/Mr Bùi Quang Huy	Ủy viên HĐQT/ BOM's member	31/03/2022	
7	Ông/Mr Bùi Tiến Đạt	Ủy viên HĐQT/ BOM's member	31/03/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông/Mr Bùi Văn Hữu	4/4	100%	

2	Ông/Mr Bùi Quốc Công	4/4	100%	
3	Ông/Mr Vũ Đình Phóng	4/4	100%	
4	Ông/Mr Bùi Quốc Hưng	4/4	100%	
5	Ông/Mr Mai Tiên	4/4	100%	
6	Ông/Mr Bùi Quang Huy	4/4	100%	
7	Ông/Mr Bùi Tiến Đạt	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	71/NQ-TMT-HĐQT	04/02/2025	Đồng ý thông qua việc giải thể các chi nhánh sau: - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG (MST: 0100104563-008) - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT TẠI HUNG YÊN - NHÀ MÁY XE KHÁCH, XE BUÝT (MST: 0100104563-003) <i>(Agree to approve the dissolution of the following branches:</i> - <i>TMT AUTOMOBILE JOINT STOCK COMPANY BRANCH IN DA NANG CITY (MST: 0100104563-008)</i> - <i>TMT AUTOMOBILE JOINT STOCK COMPANY BRANCH IN HUNG YEN - PASSENGER CAR AND BUS FACTORY (MST: 0100104563-003))</i>	100%
2	150/NQ-TMT-HĐQT	01/03/2025	Thông qua triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; <i>(Approval of convening the 2025 Annual General Meeting of Shareholders)</i>	100%
3	393/NQ-TMT-HĐQT	12/06/2025	Dựa trên uỷ quyền của đại hội đồng cổ đông thường niên 2025, Hội đồng quản trị công ty thông qua giao dịch dự kiến với các bên liên quan; <i>(Based on the authorization of the 2025 annual general meeting of shareholders, the</i>	100%

			<i>Board of Directors of the company approved the proposed transaction with related parties);</i>	
4	402/NQ-TMT-HĐQT	16/06/2025	Thay thế cho NQ số 393/NQ-TMT-HĐQT ngày 12/06/2025 về việc thông qua bổ sung nội dung giao dịch dự kiến với các bên liên quan (<i>Replace Resolution No. 393/NQ-TMT-HĐQT dated June 12, 2025 on approving additional contents of expected transactions with related parties</i>)	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ *Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Trưởng BKS (<i>Head of the Board of Supervisors</i>)	31/03/2022	Đại học/ <i>Bachelor</i>
2	Lê Thị Ngà	TV BKS (<i>Member of the Board of Supervisors</i>)	31/03/2022	Đại học/ <i>Bachelor</i>
3	Bùi Văn Kiên	TV BKS (<i>Member of the Board of Supervisors</i>)	31/03/2022	Đại học/ <i>Bachelor</i>

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Nguyễn Thị Bích Hạnh	2	2/2	100%	
2	Lê Thị Ngà	2	2/2	100%	
3	Bùi Văn Kiên	2	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban điều hành, Ban kiểm soát và các bộ phận chuyên môn tham gia đúng theo quy định tại Điều lệ công ty. Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

(The Board of Directors of the Company has organized regular and extraordinary meetings in the form of expanded meetings for the participation of members of the Executive Board, the Board of Supervisors and specialized departments in accordance with the provisions of the Company's Charter. The Board of Supervisors supervises the strict implementation of the Resolutions set forth by the General Meeting of Shareholders)

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty. Trên cơ sở xem xét các Báo cáo tài chính hàng năm, hàng quý và hàng tháng đưa ra những kiến nghị kịp thời về các vấn đề có liên quan.

(The Board of Supervisors has fully participated in supervising the meetings of the Board of Directors on the implementation of the Company's Charter. Based on reviewing the annual, quarterly and monthly financial statements, it has made timely recommendations on related issues.)

Ban kiểm soát đã duy trì sự độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

(The Board of Supervisors has maintained independence in its inspection and supervision activities over the Board of Directors, the Board of Management and other management staff of the Company.)

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

Không có/None

IV. Ban điều hành/Board of Management:

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Ông/Mr Bùi Văn Hữu	16/04/1960	Đại học Bachelor	2007
2	Ông/Mr Bùi Quốc Công	01/09/1972	Đại học Bachelor	2007

V. Trưởng phòng Tài chính/ Kế toán trưởng/ Head of Finance Department/Chief Accountant:

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Ông/Mr Nguyễn Nghĩa Trung	27/08/1984	Đại học Bachelor	12/05/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH NSH No. *, date of issue,	Ngày cấp NSH (Date of issue)	Nơi Cấp (Place of issue)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons (Khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
1	Bùi Văn Hữu		Chủ tịch HĐQT (BOD's Chairman)	033060006666	16/04/2020	CCS	Số 38, Phù Đồng Thiên Vương, Hà Nội (38 Phu Dong Thien Vuong, Ha Noi)	31/03/2022			
2	Bùi Quốc Công		Phó CT HĐQT (BOD's Vice Chairman)	033072000400	24/07/2015	CCS	T080702 Times City- số 458 Minh Khai, Vĩnh Tuy, HBT, HN (T080702, Times City- so 458 Minh Khai, Vinh Tuy, HBT, HN)	2017			
3	Vũ Đình Phóng		TV HĐQT (BOD's member)	033076002686	20/07/2017	CCS	P816, Ngõ 7 Phố Pháp Vân, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội (P816, Ngõ 7 Do thi Phap Van, Hoang Liet, Hoang Mai, Ha Noi)	2017			
4	Bùi Quốc Hưng		TV HĐQT (BOD's member)	001092002963	14/10/2014	CCS	Số 38, Phù Đồng Thiên Vương, Hà Nội (38 Phu Dong Thien Vuong, Ha Noi)	2017			

5	Mai Tiến		TV HĐQT (BOD's member)	001083059180	10/05/2021	CCS	Tập thể Quân Đội, tổ 14, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội (Army Group 14, Mai Dich, Cau Giay, Ha Noi)	31/03/2022			
6	Bùi Quang Huy		TV HĐQT (BOD's member)	001096019948	14/04/2020	CCS	Số 38, Phù Đồng Thiên Vương, Hà Nội (38 Phu Dong Thien Vuong, Ha Noi)	29/06/2020			
7	Bùi Tiến Đạt		TV HĐQT (BOD's member)	001096035293	04/05/2023	Hà Nội (Ha Noi)	34/33/554 Đường Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội (34/33/554, Nguyen Van Cu Street, Long Bien, Hanoi)	31/03/2022			
8	Nguyễn Nghĩa Trung		Trưởng phòng Kế toán (Head of Accounting Dept.)	001084041983	13/06/2024	Hà Nội (Ha Noi)	TT212, Liên Ninh, Thanh Trị, Hà Nội (TT212 Lien Ninh, Thanh Tri, Hanoi)	2018			
9	Nguyễn Thị Bích Hạnh		Trưởng BKS Head of the Board of Supervisors	026172003477	23/03/2021	Hà Nội (Ha Noi)	Số 5, ngõ 41, đường Hồng Hà, Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội (No. 5, Alley 41, Hong Ha Street, Phuc Xa, Ba Dinh, Hanoi)	24/04/2021			
10	Lê Thị Ngà		TV BKS Member of the Board of Supervisors	033191000010	22/01/2014	CCS	215 Đê Trần Khát Chân, Thanh Lương, Hai Bà Trung, Hà Nội (215 Tran Khat Chan Dike, Thanh Luong, Hai Ba Trung, Hanoi)	29/06/2020			
11	Bùi Văn Kiên		TV BKS Member of the Board of Supervisors	030073016363	10/07/2021	Hưng Yên (Hung Yen)	Số 6, ngõ 107/10 phố Hồng Mai, P. Hồng Mai, P. Quỳnh Lôi (No. 6, Alley 107/10, Hong Mai Street, Hong Mai Ward, Quỳnh Lôi Ward)	14/12/2021			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organiza tion/indi vidual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationsh ip with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addres s</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transact ions with the Compa ny</i>	Số Nghị quyết/Quy ết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Sharehold ers/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Bùi Văn Hữu	Chủ tịch HĐQT của Công ty (<i>Chairma n of the Board of Directors of the Company</i>)	033060 006666	Số 38, Phù Đổng Thiên Vương , Hà Nội (No. 38, Phu Dong Thien Vuong, Hanoi)	6 tháng đầu năm 2025 (<i>First 6 months of 2025</i>)		5.289.336.987 (VND)	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH* No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at the listed Company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries or companies which the Company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
------------	--	---	---	---	---------------------------	--	---	---	------------------------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting)*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Công ty Cổ phần Ô tô TMT Sài Gòn <i>(TMT Sai Gon Motors Joint Stock Company)</i>	Ông Bùi Văn Hữu – Chủ tịch HĐQT công ty đồng thời là Chủ tịch HĐQT Cty CP Ô tô TMT Sài Gòn <i>(Mr. Bui Van Huu - Chairman of the BOD of the company and also Chairman of the BOD of TMT Sai Gon Motors Joint Stock Company)</i>	0316970068	1454 Quốc lộ 1A, Phường Thới An, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam <i>(1454 National Highway 1A, Thoi An Ward, District 12, Ho Chi Minh City, Vietnam)</i>	48.239.318.000 (VND)	
2	Công ty Cổ phần Ô tô TMT Đà Nẵng <i>(TMT Da Nang Motors Corporation)</i>	Ông Bùi Văn Hữu – Chủ tịch HĐQT công ty đồng thời là Chủ tịch HĐQT Cty CP Ô tô TMT Đà Nẵng <i>(Mr. Bui Van Huu - Chairman of the BOD of the company and also Chairman of the BOD of TMT Da Nang Motors Corporation)</i>	0402113324	Thôn Quá Giáng 2, Xã Hoà Phước, Huyện Hoà Vang, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam <i>(Qua Giang 2 Village, Hoa Phuoc Commune, Hoa Vang District, Da Nang City, Vietnam)</i>	17.866.668.000 (VND)	
3	Công ty cổ phần kinh doanh và dịch vụ số 8 <i>(Business and Service Joint Stock Company No. 8)</i>	Ông Bùi Văn Hữu - Chủ tịch HĐQT công ty đồng thời là cổ đông nắm giữ 69,85% Công ty cổ phần kinh doanh và dịch vụ số 8 <i>(Mr. Bui Van Huu - Chairman of the Board of Directors of the company and a shareholder holding 69.85% of Business and Service Joint Stock Company No. 8)</i>	0107670751	Số 63 đường Trần Khát Chân, phường Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam <i>(No. 63 Tran Khat Chan Street, Hai Ba Trung Ward, Hanoi City, Vietnam)</i>	17.593.213.000 (VND)	

4	Công ty cổ phần cơ khí xây dựng và tư vấn thiết kế 30-04 (Construction Mechanical and Design Consulting Joint Stock Company 30-04)	Ông Vũ Đình Phóng – Thành viên HĐQT Công ty đồng thời là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần cơ khí xây dựng và tư vấn thiết kế 30-04 (Mr. Vu Dinh Phong - Member of the Board of Directors of the Company and Chairman of the Board of Directors of Construction Mechanical and Design Consulting Joint Stock Company 30-04))	0100104235	Thôn Giao Tự, Xã Thuận An, Thành phố Hà Nội, Việt Nam (Giao Tu Village, Thuan An Commune, Hanoi City, Vietnam)	23.505.380.630 (VND)	
---	---	---	------------	---	----------------------	--

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO)*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH(*) <i>Paper number</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>(Place of issue)</i>	Địa chỉ liên hệ <i>(Address)</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>(Number of shares owned at the end of the period)</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>(Percentage of share ownership at the end of the period)</i>	Ghi chú <i>(Note)</i>
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
I	Bùi Văn Hữu		Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD					12.305.704	33,37%	
1	Trịnh Thị Tuất		Mẹ đẻ Mother					0	0,00%	Người già The elderly
2	Phạm Bá Động		Bố vợ Father-in-law					0	0,00%	
3	Vũ Thị Ân		Mẹ vợ Mother-in-law					0	0,00%	
4	Phạm Thị Song Hà		Vợ Wife					0	0,00%	
5	Bùi Quốc Hưng		Con Son					47.366	0,13%	
6	Ngô Thị Khánh Chi		Con dâu Daughter-in-law					0	0,00%	
7	Bùi Quang Huy		Con Son					19.866	0,05%	
8	Tạ Nguyễn Mai Linh		Con dâu Daughter-in-law					0	0,00%	
9	Bùi Trung Dũng		Anh Older brother					501.732	1,34%	

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH(*) Paper number	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp (Place of issue)	Địa chỉ liên hệ (Address)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Number of shares owned at the end of the period)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Percentage of share ownership at the end of the period)	Ghi chú (Note)
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
10	Bùi Thị Chinh		Chị dâu Older sister-in-law					0	0,00%	
11	Bùi Thị Bích		Chị Older sister					0	0,00%	
12	Bùi Thị Thoa		Em Younger sister					0	0,00%	
13	Lê Quang Huy		Em rể Older brother-in-law					0	0,00%	
14	Bùi Văn Hiệp		Em Younger brother					0	0,00%	
15	Đỗ Thị Hạnh		Em dâu Younger sister-in-law					22.260	0,05%	
16	Bùi Công Kiên		Em Younger brother					0	0,00%	
17	Nguyễn Thị Thu Hương		Em dâu Younger sister-in-law					0	0,00%	

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH(*) Paper number	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp (Place of issue)	Địa chỉ liên hệ (Address)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Number of shares owned at the end of the period)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Percentage of share ownership at the end of the period)	Ghi chú (Note)
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
18	Bùi Quốc Công		Em Younger brother					3.882.849	10,53%	
19	Võ Thị Như Thương		Em dâu Younger sister-in-law					0	0,00%	
20	Công ty CP ô tô TMT Đà Nẵng		Ông Bùi Văn Hữu là chủ tịch HĐQT Công ty CP ô tô TMT Đà Nẵng (Mr. Bui Van Huu is the Chairman of the BOD of TMT Da Nang Motors Corporation)					11/10/2021		

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH(*) <i>Paper number</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>(Place of issue)</i>	Địa chỉ liên hệ <i>(Address)</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>(Number of shares owned at the end of the period)</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>(Percentage of share ownership at the end of the period)</i>	Ghi chú <i>(Note)</i>
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
21	Công ty Cổ phần Ô tô TMT Sài Gòn <i>(TMT Sai Gon Motors Joint Stock Company)</i>		Ông Bùi Văn Hữu – Chủ tịch HĐQT công ty đồng thời là Chủ tịch HĐQT Cty CP Ô tô TMT Sài Gòn (Mr. Bui Van Huu - Chairman of the BOD of the company and also Chairman of the BOD of TMT Sai Gon Motors Joint Stock Company)					11/10/2021		
II	Bùi Quốc Công		Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman of the BOD</i>					3.882.849	10,53%	
1	Trịnh Thị Tuất		Mẹ đẻ <i>Mother</i>					0	0,00%	
2	Võ Thị Như Thương		Vợ <i>Wife</i>					0	0,00%	
3	Bùi Thị Kim Lương		Con gái <i>Daughter</i>					0	0,00%	

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH(*) <i>Paper number</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>(Place of issue)</i>	Địa chỉ liên hệ <i>(Address)</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>(Number of shares owned at the end of the period)</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>(Percentage of share ownership at the end of the period)</i>	Ghi chú <i>(Note)</i>
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
4	Bùi Quốc Vương		Con Son					0	0,00%	
5	Bùi Trung Dũng		Anh Older brother					501.732	1,34%	
6	Bùi Thị Chính		Chị dâu Older sister-in-law					0	0,00%	
7	Bùi Thị Bích		Chị Older sister					0	0,00%	
8	Bùi Thị Thoa		Chị Older sister					0	0,00%	
9	Lê Quang Huy		Anh rể Older brother-in-law					0	0,00%	
10	Bùi Văn Hiệp		Anh Older brother					0	0,00%	
11	Đỗ Thị Hạnh		Chị dâu Older sister-in-law					22.260	0,06%	
12	Bùi Công Kiên		Anh Older brother					0	0,00%	

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH(*) <i>Paper number</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>(Place of issue)</i>	Địa chỉ liên hệ <i>(Address)</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>(Number of shares owned at the end of the period)</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>(Percentage of share ownership at the end of the period)</i>	Ghi chú <i>(Note)</i>
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
13	Nguyễn Thị Thu Hương		Chị dâu Older sister-in-law					0	0,00%	
14	Bùi Văn Hữu		Anh Older brother					12.305.704	33,37%	
15	Phạm Thị Song Hà		Chị dâu Older sister-in-law					0	0,00%	
16	Phạm Thị Thơm		Mẹ vợ Mother-in-law					0	0,00%	
III	Bùi Quốc Hưng		TV HĐQT Member of the BOD					47.366	0,13%	
1	Bùi Văn Hữu		Bố Father					12.305.704	33,37%	
2	Phạm Thị Song Hà		Mẹ Mother					0	0,00%	
3	Ngô Thị Khánh Chi		Vợ Wife					0	0,00%	
4	Bùi Quang Huy		Em Younger brother					19.866	0,05%	
5	Tạ Nguyễn Mai Linh		Em dâu Younger sister-in-law					0	0,00%	

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH(*) Paper number	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp (Place of issue)	Địa chỉ liên hệ (Address)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Number of shares owned at the end of the period)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Percentage of share ownership at the end of the period)	Ghi chú (Note)
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
6	Bùi Ngô Tuệ Nghi		Con gái Daughter					0	0,00%	Còn nhỏ Child
7	Bùi Ngô Tuệ Thành		Con Son					0	0,00%	Còn nhỏ Child
8	Lưu Thị Hào		Mẹ vợ Mother-in-law					0	0,00%	
9	Ngô Hồng Quang		Bố vợ Father-in-law					0	0,00%	
IV	Vũ Đình Phóng		TV HĐQT Member of the BOD					11.550	0,03%	
1	Vũ Đức Toàn		Bố Father					0	0%	
2	An Thị Thành		Mẹ Mother					0	0%	
3	Hoàng Thị Loan		Vợ Wife					0	0%	

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH(*) <i>Paper number</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>(Place of issue)</i>	Địa chỉ liên hệ <i>(Address)</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>(Number of shares owned at the end of the period)</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>(Percentage of share ownership at the end of the period)</i>	Ghi chú <i>(Note)</i>
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
4	Vũ Hoàng Nguyệt Minh		Con gái Daughter					0	0%	
5	Vũ Hoàng Kim Ngân		Con gái Daughter					0	0%	Còn nhỏ <i>Child</i>
6	Vũ Thị Hải Yến		Chị Older sister					0	0%	
7	Vũ Đức Hùng		Anh rể Older brother-in-law					0	0%	
8	Hoàng Mạnh Hà		Bố vợ Father-in-law					0	0%	
9	Trần Thị Vinh		Mẹ vợ Mother-in-law					0	0%	
V	Bùi Quang Huy		TV HĐQT Member of the BOD					19.866	0,05%	
1	Bùi Văn Hữu		Bố Father					12.305.704	33,37%	
2	Phạm Thị Song Hà		Mẹ Mother					0	0,00%	

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH(*) <i>Paper number</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>(Place of issue)</i>	Địa chỉ liên hệ <i>(Address)</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>(Number of shares owned at the end of the period)</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>(Percentage of share ownership at the end of the period)</i>	Ghi chú <i>(Note)</i>
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
3	Bùi Quốc Hưng		Anh Older brother					47.366	0,13%	
4	Ngô Thị Khánh Chi		Chị dâu Older sister-in-law					0	0,00%	
5	Tạ Nguyễn Mai Linh		Vợ Wife					0	0,00%	
6	Bùi Mẫn Thanh Đan		Con gái Daughter					0	0,00%	Còn nhỏ Child
7	Tạ Văn Quân		Bố vợ Father-in-law					0	0,00%	
8	Nguyễn Thị Diệu Hằng		Mẹ vợ Mother-in-law					0	0,00%	
VI	Mai Tiến		TV HĐQT Member of the BOD					0	0%	
1	Trịnh Thị Hồng Lê		Vợ Wife					1.000	0,0027%	
2	Trịnh Văn Thiệu		Bố vợ Father-in-law					0	0%	
3	Bùi Thị Bích		Mẹ vợ Mother-in-law					0	0%	
4	Nguyễn Thị Kim Dung		Mẹ đẻ Mother					0	0%	

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH(*) <i>Paper number</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>(Place of issue)</i>	Địa chỉ liên hệ <i>(Address)</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>(Number of shares owned at the end of the period)</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>(Percentage of share ownership at the end of the period)</i>	Ghi chú <i>(Note)</i>
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
5	Mai Ngọc An An		Con gái Daughter					0	0%	Còn nhỏ <i>Child</i>
6	Mai Minh Trí		Con Son					0	0%	Còn nhỏ <i>Child</i>
7	Mai Ngọc Diệp		Em Younger sister					0	0%	
VII	Bùi Tiến Đạt		TV HĐQT <i>Member of the BOD</i>					0	0%	
1	Bùi Văn Hiệp		Bố Father					0	0%	
2	Đỗ Thị Hạnh		Mẹ Mother					22.260	0,059%	
3	Bùi Tiến Long		Em Younger brother					0	0%	
VIII	Nguyễn Nghĩa Trung		Trưởng phòng TCKT <i>Head of Finance- Accounting Department</i>					0	0%	
1	Hoàng Thị Hạnh		Vợ Wife					0	0%	
2	Nguyễn Hoàng Hải		Con trai Son					0	0%	Còn nhỏ <i>Child</i>
3	Nguyễn Hoàng Lan		Con gái Daughter					0	0%	Còn nhỏ <i>Child</i>

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số giấy NSH(*) Paper number	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp (Place of issue)	Địa chỉ liên hệ (Address)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (Number of shares owned at the end of the period)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (Percentage of share ownership at the end of the period)	Ghi chú (Note)
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
4	Nguyễn Thị Nụ		Mẹ đẻ Mother					0	0%	
5	Phạm Thị Khen		Mẹ vợ Mother-in-law					0	0%	
6	Nguyễn Thị Lâm Mỹ		Chị Older sister					0	0%	
7	Trương Đức Vinh		Anh rể Older brother-in-law					0	0%	
IX	Nguyễn Thị Bích Hạnh		Trưởng BKS Board of Supervisors (BOS)					1.056	0,003%	
1	Trần Thị Toàn		Mẹ Mother					0	0%	
2	Nguyễn Anh Dũng		Chồng Husband					0	0%	
3	Nguyễn Bích Ngọc		Con gái Daughter					0	0%	
4	Nguyễn Quang Tuấn Hải		Con Son					0	0%	
5	Nguyễn Thu Hương		Chị Older sister					0	0%	

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH(*) <i>Paper number</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>(Place of issue)</i>	Địa chỉ liên hệ <i>(Address)</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>(Number of shares owned at the end of the period)</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>(Percentage of share ownership at the end of the period)</i>	Ghi chú <i>(Note)</i>
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
6	Trần Quang Đức		Anh rể Older brother-in-law					0	0%	
X	Lê Thị Ngà		TV BKS Member of the BOS					3.357.160	9.1%	
1	Hoàng Trung Thôn		Chồng Husband					0	0.00%	
2	Lê Quang Huy		Bố Father					0	0,00%	
3	Bùi Thị Thoa		Mẹ đẻ Mother					0	0,00%	
4	Lê Đức Khánh		Em trai Younger brother					0	0,00%	
5	Hoàng Văn Thông		Bố chồng Father-in-law					0	0,00%	
6	Nguyễn Thị Huệ		Mẹ chồng Mother-in-law					0	0,00%	
XI	Bùi Văn Kiên		TV BKS Member of the BOS					564.525	1,53%	
1	Phạm Thị Hoà		Mẹ đẻ Mother					0	0%	
2	Bùi Văn Khoé		Bố vợ Father-in-law					0	0%	

STT No	Họ tên (Full name)	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số giấy NSH(*) <i>Paper number</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>(Place of issue)</i>	Địa chỉ liên hệ <i>(Address)</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>(Number of shares owned at the end of the period)</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>(Percentage of share ownership at the end of the period)</i>	Ghi chú <i>(Note)</i>
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12
3	Bùi Thị Quỳnh		Mẹ vợ Mother-in-law					0	0%	
4	Bùi Thị Thuỳ		Vợ Wife					9	0%	
5	Bùi Mai Lan		Con gái Daughter					0	0%	
6	Bùi Khoa Nam		Con Son					0	0%	
7	Bùi Thanh Hưng		Anh Older brother					0	0%	
8	Bùi Thị Yên		Chị Older sister					0	0%	
9	Tạ Văn Cường		Anh rể Older brother-in-law					0	0%	
10	Bùi Thị Hào		Em ruột Younger brother					0	0%	
11	Ngô Giang Phương		Em rể Older brother-in-law					0	0%	



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

TT/ No	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal person	Số CP sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số CP sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1							

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues

Không có/None

Nơi nhận:
Recipients:
- UBCKNN
- SGD CK HCM
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Đoài Văn Hiên

